

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11/9/2023

Về tranh chấp: "Thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thắng Anh Minh;

Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 202/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 về "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Võ Minh T – sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, Khánh Hòa. Ông T có mặt.

* *Bị đơn:* Bà Võ Trang Đ – sinh năm 1985

Địa chỉ: xx Lý Thái Tổ, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa. Bà Đ có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là ông Trương Gia H – sinh năm 1998; Địa chỉ: xx Trương Hán Siêu, phường P, thành phố N, Khánh Hòa. Ông H có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Võ Trang Đ: Luật sư Lê Phương T1, Công ty Luật TNHH một thành viên P – Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/6/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Võ Minh T trình bày: Ông và bà Võ Trang Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C. Tại Quyết định, Tòa án giao cho bà Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 và Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019.

Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ ngày 01/3/2023 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Do ông và bà Đ đến với nhau không được sự đồng thuận của hai bên gia đình. Khi ly hôn, bà Đ nói để gia đình bà Đ không có ý kiến gì thì hai bên sẽ kết hôn lại nên ông đồng ý thuận tình ly hôn. Từ tháng 03/2023, ông vẫn cấp dưỡng nuôi con đầy đủ theo Quyết định của Tòa án. Sau khi có Quyết định ly hôn, thái độ của bà Đ thay đổi không như lời bà Đ nói trước khi ly hôn. Ông cũng đã có đơn yêu cầu thay đổi nuôi con nhưng bà Đ năn nỉ xin ông rút đơn để xây dựng lại, nhưng sau khi rút đơn bà Đ vẫn không có thành ý xây dựng lại. Mặt khác, bà Đ làm trong lĩnh vực y tế nên công việc bận rộn, không có nhiều thời gian chăm sóc 02 con. Hiện tại ông đang làm việc tại Công ty nước giải khát cao cấp Y, thu nhập bình quân mỗi tháng 9.000.000 đồng nên ông có thể chăm sóc tốt cho các con.

Nay ông đủ điều kiện và khả năng để nuôi dưỡng con chung, nên ông xin thay đổi quyền nuôi con, ông có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019. Ông không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Ông vẫn tiếp tục cấp dưỡng nuôi con chung là Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Bị đơn Võ Trang Đ trình bày: Bà và ông Võ Minh T đã ly hôn theo Quyết định nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C. Tại Quyết định, Tòa án giao cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 và Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019, ông Tr cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng /cháu.

Nay ông T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đối với cháu Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019 thì bà không đồng ý. Vì từ khi kết hôn và sau khi ly hôn thì ông T còn nhiều khoản nợ riêng phải trả, bà và ông T kết hôn không được sự đồng ý của gia đình ông T nên không tổ chức cưới bên nhà ông T. Do đó, các con thiếu tình thương của bên nội. Hiện nay, ông T đi làm không có thời gian chăm sóc con thì sẽ giao con cho ông bà nội nên bà không yên tâm về con. Trước đây, ông T có đưa 02 con về nội chơi nhưng sau đó về thì các con rất sợ, không muốn vào nội chơi nữa. Ngoài ra, ông T còn có con riêng với vợ cũ nên một phần nào đó sẽ ảnh hưởng khi con về ở với ông T. Từ khi ly hôn, bà vẫn chăm sóc tốt cho các con phát triển về mọi mặt. Bà đang làm bác sỹ tại Trạm y tế xã S, huyện D, thu nhập hàng tháng 10.000.000 đồng và làm thêm ở bên ngoài thu nhập thêm hàng tháng 8.000.000 đồng nên bà đảm bảo chăm sóc tốt cho các con. Từ khi các con sinh ra đến nay thì các con ở với bà và bên ngoại, cháu H lại là nữ nên cần sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn.

Tại phiên tòa, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến. Bà Đ xác định không tiếp tục ủy quyền cho ông Trương Gia H, ông H cũng thống nhất hủy bỏ việc ủy quyền. Bà Võ Trang Đ yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung.

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, ông T yêu cầu thay đổi nuôi con nhằm gây áp lực cho bà Đ trong cuộc sống, việc chia cách các cháu sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo giấy khai sinh và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định 02 cháu Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 và Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019 là con chung của ông Võ Minh T và bà Võ Trang Đ. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C thì bà Võ Trang Đ được giao quyền nuôi dưỡng 02 cháu Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 và Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019, ông T cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi. Nay ông Võ Minh T yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con đối với cháu Võ Minh H (sinh ngày 16/5/2019) là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Ông Võ Minh T và bà Võ Trang Đ có con chung là Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017 và Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019. Các cháu hiện nay đã trên 04 tuổi. Xét về điều kiện, thu nhập thì cả ông Võ Minh T và bà Võ Trang Đ đều có đủ điều kiện để nuôi con vì đã có công việc và thu nhập ổn định. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C, ghi nhận: Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2023 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Bản thân ông T cũng đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo Quyết định của Tòa án, bà Đ cũng thừa nhận. Qua đó thể hiện điều kiện kinh tế của bà Đ chưa đảm bảo nuôi 02 con chung. Mặt khác, mỗi người cha, người mẹ đều có quyền được nuôi dưỡng con chung, các đương sự đều thừa nhận các con rất yêu thương ông T. Trong trường hợp này, ông T và bà Đ có 02 con chung, ai cũng có đủ điều kiện nuôi con chung nên mỗi người nuôi dưỡng một con chung là phù hợp.

[3] Bà Đ cho rằng ông T có con với vợ trước sẽ ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng con chung của bà và ông T. Tuy nhiên, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 19/2016/HNGĐ-ST ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố C thể hiện vợ trước của ông Võ Minh T là bà Vũ Hạnh H – sinh năm 1986, trú tại: Thôn x, xã H, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk nuôi dưỡng con chung là Võ Kỳ M - sinh ngày 28/7/2014, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại đơn xin xác nhận ngày 24/8/2023 của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C xác nhận ông T hiện đang công tác tại Công ty cổ phần S Khánh Hòa, địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã C, thành phố C, Khánh Hòa. Hợp đồng lao động số 589/HLLD/SKH và hiện tại ông T không nuôi và cấp dưỡng cho một người nào. Như vậy, bản thân ông T không có sự ràng buộc nào khác để ảnh hưởng đến quyền nuôi con chung của

bà Đ và ông T. Để đảm bảo quyền lợi của cha, mẹ về nuôi con chung cũng như đảm bảo phát triển thể chất và tinh thần của con chung nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, thay đổi người trực tiếp nuôi con theo hướng giao cháu Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý, giảm bớt gánh nặng kinh tế cho bà Võ Trang Đ để bà Đ tập trung nuôi dưỡng cháu Võ Minh B – sinh ngày 21/10/2017.

[4] Ông Võ Minh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[5] Án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Võ Trang Đ phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí cho ông Võ Minh T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 3 Điều 28; Điều 147; Điều 266; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số 41/2023/QĐCNTTLH ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố C như sau: Giao cháu Võ Minh H – sinh ngày 16/5/2019 cho ông Võ Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Võ Minh T không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đ, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

2. Án phí: Bà Võ Trang Đ phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Võ Minh T 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2022/00001xx ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

3. Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Ông Võ Minh T và bà Võ Trang Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Đường sự;
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Đức Thuận